



Managing International Arbitration with a South East Asian Dimension: A Master class for Arbitration Users

By ICC International Court of Arbitration and Latham & Watkins

## DEVELOPMENTS IN ARBITRATION IN VIET NAM

Tác giả: Dr. Lê Nết

Ms. Đặng Thùy Linh

Hội thảo: Managing International Arbitration with a South East Asian Dimension:  
A Masterclass for Arbitration

### I. Những thay đổi tích cực của pháp luật về Trọng tài tại Việt Nam.

#### 1. Một số điểm mới trong Bộ luật Tố tụng dân sự 2015

##### - Quy định rõ vai trò hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động của Trọng tài

Về bản chất, cả Trọng tài và Tòa án đều có quyền tài phán, nhưng tài phán trọng tài là tài phán tư, không mang tính cưỡng chế như quyền tài phán của Tòa án. Do đó, trong một số trường hợp, để việc giải quyết tranh chấp được thuận lợi, Trọng tài cần có sự hỗ trợ từ phía Tòa án. So với Bộ luật Tố tụng dân sự 2004, BLTTDS 2015 đã chính thức ghi nhận vai trò hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động giải quyết tranh chấp của Trọng tài tại Điều 414. Theo đó, Tòa án đóng vai trò quan trọng đối với hoạt động trọng tài thông qua việc hỗ trợ và giám sát hoạt động trọng tài như chỉ định trọng tài viên, giải quyết khiếu nại về thẩm quyền của trọng tài, hỗ trợ áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, hỗ trợ triệu tập nhân chứng và thu thập chứng cứ, đăng ký phán quyết trọng tài,...

##### - Nhiều sửa đổi, bổ sung phù hợp với Công ước New York năm 1958 về công nhận và cho thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài.

Thứ nhất, BLTTDS 2015 quy định cụ thể phán quyết của trọng tài nước ngoài được xem xét công nhận và cho thi hành ở Việt Nam gồm: Phán quyết của trọng tài nước ngoài mà nước đó và Việt Nam cùng là thành viên của điều ước quốc tế về công nhận và cho thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài. Phán quyết của trọng tài nước ngoài không thuộc trường hợp trên thì thực hiện nguyên tắc “có đi có lại”. Ngoài ra, phán quyết của trọng tài nước ngoài là phán quyết cuối cùng của hội đồng trọng tài giải quyết toàn bộ nội dung vụ tranh chấp, chấm dứt tố tụng trọng tài và có hiệu lực thi hành.

Thứ hai, BLTTDS 2015 còn quy định quyền yêu cầu công nhận và cho thi hành phán quyết của TTNN. Theo đó, người được thi hành hoặc người đại diện hợp pháp của họ có quyền yêu cầu tòa án Việt Nam công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của TTNN nếu cá nhân phải thi hành cư trú, làm việc tại Việt Nam hoặc cơ quan, tổ chức phải thi hành có trụ sở chính tại Việt Nam hoặc tài sản liên quan đến việc thi hành phán quyết của TTNN có tại Việt Nam vào thời điểm yêu cầu.

Thứ ba, phán quyết của TTNN được tòa án Việt Nam công nhận và cho thi hành tại Việt Nam có giá trị như phán quyết của tòa án Việt Nam đã có hiệu lực pháp luật và được thi hành theo thủ tục thi hành án dân sự. Phán quyết của TTNN chỉ được thi hành tại Việt Nam sau khi quyết định công nhận và cho thi hành phán quyết của TTNN của tòa án Việt Nam có hiệu lực pháp luật. Những nguyên tắc trên sẽ đảm bảo tính bắt buộc thi hành của các phán quyết TTNN nếu được tòa án Việt Nam công nhận và cho thi hành.

## **2. Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP**

Nhằm triển khai Luật Trọng tài thương mại và đảm bảo việc áp dụng thống nhất pháp luật về trọng tài thương mại, ngày 20/3/2014, Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao phối hợp với Bộ Tư pháp, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao ban hành Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP (Nghị quyết) hướng dẫn chi tiết về một số nội dung còn chưa rõ hoặc còn có nhiều cách hiểu khác nhau của Luật Trọng tài thương mại. Nghị quyết hướng dẫn những nội dung chính sau đây:

***Thẩm quyền giải quyết tranh chấp trong trường hợp vừa có thỏa thuận trọng tài, vừa có thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng Tòa án (parallel court-arbitration agreement)***

Theo quy định của Nghị quyết, việc xác định thẩm quyền được thực hiện theo thứ tự ưu tiên. Tức là, giữa Tòa án và Trọng tài, đương sự yêu cầu cơ quan nào giải quyết trước thì cơ quan đó có thẩm quyền giải quyết. Cụ thể, trong trường hợp vừa có thỏa thuận Trọng tài, vừa có thỏa thuận giải quyết tranh chấp bằng Tòa án, nếu các bên không có thỏa thuận nào khác thì:

- (i) Trong trường hợp người khởi kiện yêu cầu Trọng tài giải quyết tranh chấp trước khi yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hoặc trước khi Tòa án thụ lý vụ án thì Tòa án từ chối thụ lý;
- (ii) Trường hợp người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp, thì ngay sau khi nhận được đơn khởi kiện, Tòa án phải xác định một trong các bên đã yêu cầu Trọng tài giải quyết hay chưa. Nếu chưa bên nào yêu cầu Trọng tài giải quyết thì Tòa án ra quyết định thụ lý.

### ***Vai trò hỗ trợ của Tòa án đối với hoạt động của Trọng tài***

Trong quá trình giải quyết tranh chấp, do quyền tài phán của Trọng tài là quyền tài phán tư, không mang tính quyền lực Nhà nước, vì vậy, đối với một số công việc, đặc biệt là những công việc mang tính cưỡng chế, Trọng tài khó có thể thực hiện được một cách toàn diện và hiệu quả nếu không có sự hỗ trợ của Tòa án. Xuất phát từ lý do đó, Nghị quyết ghi nhận việc Tòa án có thể hỗ trợ hoạt động của Trọng tài thông qua việc chỉ định trọng tài viên, giải quyết khiếu nại về thẩm quyền của trọng tài, hỗ trợ áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, hỗ trợ triệu tập nhân chứng và thu thập chứng cứ, đăng ký phán quyết trọng tài,... Quy định này thể hiện chính sách của Nhà nước đối với việc khuyến khích sự phát triển của hình thức Trọng tài, giúp đảm bảo hiệu

quả của việc giải quyết tranh chấp thông qua Trọng tài, giảm bớt khối lượng công việc cho Tòa án.

#### ***Hiệu lực của thỏa thuận trọng tài***

Nghị quyết hướng dẫn chi tiết cách xác định các trường hợp thỏa thuận trọng tài vô hiệu, trong đó, quy định về trường hợp người xác lập thỏa thuận trọng tài không có thẩm quyền thể hiện nguyên tắc tôn trọng thỏa thuận của các bên. Cụ thể, khoản 2 Điều 3 Nghị quyết quy định: “*Trường hợp thỏa thuận trọng tài do người không có thẩm quyền xác lập nhưng trong quá trình xác lập, thực hiện thỏa thuận trọng tài hoặc trong tố tụng trọng tài mà người có thẩm quyền xác lập thỏa thuận trọng tài đã chấp nhận hoặc đã biết mà không phản đối thì thỏa thuận trọng tài không vô hiệu*”

#### ***Gộp nhiều quan hệ tranh chấp trong cùng vụ kiện***

Đối với hoạt động giải quyết tranh chấp của Tòa án, khi có căn cứ để xác định rằng việc gộp nhiều tranh chấp hoặc yêu cầu để giải quyết trong cùng một vụ kiện có thể giúp việc giải quyết vụ việc được nhanh chóng và toàn diện hơn thì Tòa án có thể nhập hai hoặc nhiều vụ kiện để giải quyết cùng lúc. Tương tự như vậy đối với hoạt động của Trọng tài, Nghị quyết có quy định cho phép Trọng tài gộp hai hoặc nhiều quan hệ tranh chấp khi có đủ một số điều kiện sau: (i) Các bên thỏa thuận đồng ý gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp vào giải quyết trong cùng một vụ kiện; và (ii) Quy tắc tố tụng trọng tài cho phép gộp nhiều quan hệ tranh chấp vào giải quyết trong cùng một vụ kiện

#### ***Mất quyền phản đối***

Nghị quyết quy định việc phản đối phải được thực hiện muộn nhất là trước khi ra Trọng tài phán quyết, trong trường hợp một bên phát hiện có vi phạm quy định của Luật này hoặc của thỏa thuận trọng tài mà vẫn tiếp tục thực hiện tố tụng trọng tài và không phản đối những vi phạm trước khi Hội đồng Trọng tài ra phán quyết thì mất quyền phản đối tại Trọng tài hoặc Tòa án, bên phản đối được coi là mất quyền phản đối và không được khiếu nại hoặc yêu cầu hủy phán quyết Trọng tài. Tuy nhiên, trong trường hợp phán quyết Trọng tài vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật (ví dụ như nguyên tắc tự do và tự nguyện thỏa thuận hợp đồng quy định tại Điều 11 Luật Thương mại và Điều 4 Bộ luật Dân sự) thì Tòa án vẫn có thể xem xét và hủy phán quyết Trọng tài. Từ các quy định về mất quyền phản đối, Tòa án nhân dân tối cao đã thể hiện sự ủng hộ hoạt động Trọng tài. Với những quy định này, khả năng hủy phán quyết trọng tài có thể giảm một cách đáng kể, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển Trọng tài thành một hình thức giải quyết tranh chấp song song với Tòa án

#### ***Vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng là một trong các căn cứ hủy phán quyết trọng tài***

Khi tiến hành giải quyết tranh chấp, bất kỳ cơ quan tài phán nào cũng có thể có sai sót. Đối với hoạt động của Tòa án, những sai sót nghiêm trọng trong quá trình tố tụng có thể dẫn đến việc hủy phán quyết của Tòa án và xét xử lại. Tương tự đối với Trọng tài, Điểm b khoản 2 Điều 68 Luật trọng tài thương mại năm 2010 quy định “*phán quyết trọng tài bị hủy nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: Thành phần Hội đồng trọng tài, thủ tục tố tụng trọng tài không phù hợp với thỏa thuận của các bên*

hoặc trái với các quy định của Luật này”. Tuy nhiên, quy định này chưa đủ rõ ràng, dễ dẫn đến việc lạm dụng quy định này để yêu cầu Tòa án hủy phán quyết mặc dù sai sót trong thủ tục rất nhỏ. Nghị quyết đã làm rõ hơn quy định này bằng việc xác định rằng, một trong những căn cứ của việc hủy phán quyết trọng tài là việc vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trọng tài. Bên cạnh đó, việc vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật cũng là căn cứ để Tòa án hủy phán quyết trọng tài.

## **II. Sự phát triển của phương thức giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài tại Việt Nam**

Trong thời gian gần đây, các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đặc biệt là các doanh nghiệp đã nhìn nhận và đánh giá tích cực hơn về vai trò của phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trong bối cảnh Việt Nam hội nhập kinh tế toàn cầu ngày càng sâu rộng hơn. Tính đến ngày 31/7/2015, Việt Nam đã có 12 Trung tâm trọng tài với tổng số 350 trọng tài viên. Trong 4 năm (từ năm 2011 đến 31/12/2015) các trung tâm trọng tài đã ban hành 1.831 phán quyết trọng tài, riêng trong năm 2015, các trung tâm trọng tài đã giải quyết được 1.255 vụ tăng 389 vụ việc so với năm 2014. Trong đó, Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) đã thụ lý, giải quyết 226 vụ, trung bình gần 60 vụ/năm.

Theo con số thống kê của VIAC, tình hình phát triển của phương thức giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài tại Việt Nam nói chung cũng như tại VIAC đang có nhiều chuyển biến tích cực. Cụ thể:

- Số lượng các vụ tranh chấp được đưa ra giải quyết tại VIAC không ngừng tăng lên trong những năm vừa qua, từ 63 vụ vào năm 2010 lên 146 vụ vào năm 2015.
- Về loại hình tranh chấp được giải quyết, từ năm 2013 đến hết 2015, có 54% số vụ tranh chấp liên quan đến lĩnh vực hợp đồng mua bán hàng hóa, 15% là tranh chấp trong lĩnh vực xây dựng, tranh chấp trong lĩnh vực bảo hiểm là 7%, tài chính 3% và 21% còn lại thuộc các lĩnh vực khác.
- Về tỷ lệ giữa tranh chấp trong nước và tranh chấp nước ngoài, con số thống kê gần đây nhất cho thấy có sự tăng lên về tỷ lệ tranh chấp trong nước. Cụ thể, năm 2015, có 62,9% tranh chấp được giải quyết tại VIAC là tranh chấp trong nước và 37,1% là tranh chấp nước ngoài. So với năm 2014, con số này lần lượt là 55,4% và 44,6%. Điều này cho thấy các doanh nghiệp Việt Nam đang ngày một ưa chuộng phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài hơn so với trước kia.
- Con số thống kê về số lượng phán quyết trọng tài bị hủy cũng vô cùng khả quan khi không có bất cứ phán quyết trọng tài nào của VIAC bị hủy trong năm 2015.

## **III. Quy tắc Tố tụng trọng tài VIAC**

VIAC là tên viết tắt của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam với trên 50 năm hoạt động trong lĩnh

vực giải quyết tranh chấp thương mại. Trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp tại VIAC được thực hiện theo quy tắc tổ tụng trọng tài VIAC 2012. Hiện nay, VIAC đang hoàn thiện Quy tắc tổ tụng trọng tài VIAC 2016.

Với tư cách là tổ chức độc lập, với tôn chỉ thân thiện, minh bạch và hiệu quả, VIAC đã xây dựng được một quy trình giải quyết tranh chấp đáp ứng tối đa quyền tự do thỏa thuận của các bên, trong đó, có một số điểm đáng lưu ý như sau:

- Đầu tiên, sau khi đơn khởi kiện được VIAC thụ lý, theo quy tắc tổ tụng trọng tài VIAC, Hội đồng Trọng tài tiến hành hòa giải trên cơ sở yêu cầu của các bên. Trong trường hợp hòa giải thành, biên bản hòa giải thành phải được lập thành văn bản và Hội đồng Trọng tài ra quyết định công nhận hòa giải thành. Quyết định công nhận hòa giải thành của Hội đồng Trọng tài có hiệu lực như Phán quyết trọng tài. Trong trường hợp không hòa giải thành, Các bên tiếp tục tiến hành thủ tục tổ tụng trọng tài.
- Thứ hai, để đảm bảo tiêu chí minh bạch, khách quan, Điều 14 Quy tắc trọng tài VIAC quy định trong quá trình tổ tụng trọng tài, Trọng tài viên không được gặp hoặc liên lạc riêng với bất kỳ bên nào, đồng thời không bên nào được gặp hoặc liên lạc riêng với Trọng tài viên để trao đổi các vấn đề liên quan đến vụ tranh chấp. (vẽ thêm hình private contact và gạch đi).
- Thứ ba, trong quá trình giải quyết tranh chấp một hoặc các bên tranh chấp có quyền yêu cầu Trọng tài hoặc Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Cụ thể, theo quy tắc tổ tụng trọng tài VIAC 2012, theo yêu cầu của một bên, Hội đồng Trọng tài có thể áp dụng một hoặc một số biện pháp khẩn cấp tạm thời đối với các bên tranh chấp. Hoặc theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 01, một bên có thể làm đơn gửi đến Tòa án có thẩm quyền yêu cầu áp dụng một hoặc một số biện pháp khẩn cấp tạm thời ngay sau khi nộp đơn khởi kiện tại Trọng tài.
- Thứ tư, hiện nay, VIAC đang hoàn thiện Quy tắc tổ tụng trọng tài VIAC 2016 với nhiều điểm mới nổi bật nhằm bắt kịp sự thay đổi của pháp luật Việt Nam cũng như tình hình thực tế, có thể kể đến như sau:
  - (i) Như đã đề cập, Nghị quyết số 01 đã tạo hành lang pháp lý cho việc nhập các vụ tranh chấp vào làm một để giải quyết một cách nhanh chóng và hiệu quả. Theo đó, các quan hệ tranh chấp được gộp lại để giải quyết trong cùng một vụ kiện được thực hiện khi: (i) Các bên thỏa thuận đồng ý gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp vào giải quyết trong cùng một vụ kiện; và (ii) Quy tắc tổ tụng trọng tài cho phép gộp nhiều quan hệ tranh chấp vào giải quyết trong cùng một vụ kiện. Do đó, để đáp ứng nhu cầu thực tiễn, Quy tắc tổ tụng trọng tài 2016 được soạn thảo với quy định cho phép gộp nhiều vụ việc để giải quyết trong cùng một vụ kiện, đồng thời chỉ rõ những điều kiện để các vụ việc có thể được gộp. Cụ thể, các vụ việc được gộp cần đáp ứng các điều kiện sau: (i) có cùng các bên tranh chấp (cùng chủ thể tranh chấp); (ii) Có

thỏa thuận trọng tài tương thích, tương tự với nhau; (iii) Phát sinh trong cùng một quan hệ pháp luật; và (iv) Các bên đồng ý gộp các quan hệ tranh chấp.

- (ii) Một điểm nổi bật trong dự thảo Quy tắc tố tụng VIAC 2016 là quy định về thủ tục rút gọn. Quy định này nhằm đáp ứng nhu cầu của các bên khi cần tiết kiệm thời gian và chi phí cho việc giải quyết tranh chấp. Theo đó, tranh chấp có thể được giải quyết theo thủ tục rút gọn trên cơ sở sự đồng thuận của các bên. Trong quá trình giải quyết tranh chấp bằng thủ tục rút gọn, Hội đồng Trọng tài có thể tiến hành phiên họp giải quyết vụ tranh chấp bằng phương thức hội nghị qua điện thoại (teleconference), hội nghị truyền hình (video conference) hoặc các hình thức thích hợp khác trừ khi có sự phản đối của một bên.

#### **IV. Kết luận**

Hiện nay, tại Việt Nam, các doanh nghiệp trong và ngoài nước ngày càng coi hoạt động trọng tài như là một phương thức linh hoạt và hiệu quả để giải quyết các tranh chấp, thay vì giải quyết tại các Tòa án Việt Nam. Các bản quy phạm pháp luật được ban hành tạo điều kiện giúp hoạt động Trọng tài tại Việt Nam trở nên dễ dàng và hiệu quả hơn trước. Thêm vào đó, sự tiến bộ và phát triển của các trung tâm trọng tài với đội ngũ trọng tài viên chuyên nghiệp có năng lực và trình độ cao giúp phương thức giải quyết tranh chấp thông qua trọng tài trở nên phổ biến và được nhiều doanh nghiệp ưu tiên lựa chọn.